

Bản án số: 318/2017/HSST

Ngày: 26/ 12/ 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Loan
2. Ông Phạm Văn Tiến

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá tham gia phiên tòa:
Bà Lữ Thị Phương Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2017/HSST ngày 23/ 11/2017 đối với bị cáo:

Ngô Thị Kim D - Sinh năm 1984; Nơi ĐKNKTT: đường L, phường B, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở hiện nay: đường L, phường Đ, thành phố T; Nghề nghiệp: LĐTD; Trình độ văn hoá: 09/12; Con ông: Ngô Xuân H và bà: Ngô Thị Kim K; có chồng là Lê Minh T (đã chết) và có 01 con sinh năm 2007; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Tháng 4/ 2009 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất Ma túy”; Tạm giữ: Từ ngày 07/ 9/ 2017 đến ngày 09/ 9/ 2017 hủy bỏ biện pháp ngăn chặn; Ngày 20/9/2017 áp dụng biện pháp ngăn chặn “ cấm đi khỏi nơi cư trú” - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Ngô Thị Kim D bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 h 45 phút ngày 07/9/2017, tổ công tác Công an phường Đ, thành phố T đang làm nhiệm vụ tại khu vực phố H, phường Đ, thành phố T phát hiện bắt quả tang Ngô Thị Kim D đang bán ma túy cho 02 đối tượng là Lê

Quang K ở phố C, P. Đ và Lê Thắng L ở khu chung cư M. Thu giữ trên K 01 gói nilon màu trắng có hàng chữ màu xanh, K khai là Hê rôin. Thu giữ trên tay D 200.000đ là số tiền D vừa bán ma túy cho K và D tự giác giao nộp 02 gói nilon màu hồng D bỏ trong túi áo ngực đang mặc trên người.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng có hàng chữ màu xanh, bên trong chứa các cục bột màu trắng; 02 gói nilon màu hồng có kích thước 1 x 1,5 cm bên trong là giấy ôli chứa các cục bột màu trắng; 200.000đ tiền Việt Nam; 01 xe đạp màu xanh đã cũ; 01 điện thoại di động nokia màu đen đã cũ; 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng đã cũ.

Tại bản kết luận giám định số 1989/ MT- PC54 ngày 10/9/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất cục bột màu trắng của phong bì niêm phong ký nhận M1 gửi giám định là ma túy có trọng lượng 0,042g loại Hê rôin. Chất cục bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy có trọng lượng 0,120g loại Hê rôin.

Quá trình điều tra Ngô Thị Kim D khai nhận: Bản thân là đối tượng nghiện ma túy, nên tối ngày 06/9/2017 D gặp T (không rõ địa chỉ) ở bến xe nội tỉnh, D nhờ T mua cho 400.000đ hêrôin. D mang số ma túy trên về nhà chia thành 05 gói nhỏ sử dụng 02 gói còn 03 gói để lại bán kiếm lời. Sáng ngày 07/9/2017 Lê Trung K gọi điện cho D hỏi mua túy để sử dụng, D hẹn K ra đầu cầu Đ. Khi D đi xe đạp đến nơi thấy có K và L đang đứng chờ, D đưa 01 gói ma túy cho K và lấy 200.000đ thì bị bắt quả tang. D tự giác giao nộp cho Công an 02 gói ma túy đang bỏ trong túi áo chống nắng mặc trên người.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa đã triệu tập Lê Trung K và Lê Thắng L lên làm việc, 02 đối tượng khai nhận K gặp L ở cầu Đông H, nên rủ L mua ma túy với mục đích về để sử dụng, số tiền mua ma túy là của K. Căn cứ vào kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, nhân thân của Lê Trung K và các quy định của pháp luật. Hành vi của Lê Trung K chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất Ma túy”. Do đó cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa ra Quyết định xử lý hành chính đối với Lê Trung K theo Khoản 2 Điều 21 Nghị Định 167/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính Phủ.

Đối với chiếc xe đạp D dùng đi bán ma túy và 01 điện thoại Iphone 5 của K dùng gọi điện cho D, xét thấy đây không phải là phương tiện dùng để phạm tội, nên đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về vật chứng: 01 phong bì ma túy niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, được đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có chữ ký, chữ viết của Trần Thị Thúy H; Lê Thị Thanh L; Vũ

Đình L và Nguyễn Trần Đ; 01 điện thoại di động Nokia C1 màu đen bạc kèm theo sim điện thoại vinaphone v□ 200.000đ tiền ngân hàng nhà nước Việt nam.

Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi Hành Án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 37/THA ngày 23/11/2017 giữa Công an với Chi cục Thi Hành Án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Tại bản cáo trạng số 300/CT-VKS-MT ngày 17/11/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, truy tố bị cáo Ngô Thị Kim D về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 của BLHS.

Trong phần luận tội đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng và đề nghị HĐXX căn cứ: Khoản 1 Điều 194 của BLHS; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 của BLHS. Điều 99 của BLTTHS và Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14.

Xử phạt bị cáo từ 27 đến 33 tháng tù và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện, chứng cứ, ý kiến của KSV, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bản thân bị cáo nghiện Ma túy, nên vào ngày 06/9/2017, bị cáo mua 400.000đ tiền ma túy. Sau khi mua về bị cáo san thành 05 gói nhỏ, bị cáo sử dụng hết 02 gói còn lại 03 gói để lại bán kiếm lời. Sáng ngày 07/9/2017 Lê Trung K gọi điện cho bị cáo hỏi mua ma túy để sử dụng. Bị cáo đồng ý và hẹn K ra đầu cầu Đ, khi gặp bị cáo đưa cho K 01 gói ma túy và lấy 200.000đ thì bị bắt quả tang. Công an thu giữ 200.000đ trên tay bị cáo; 01 gói ma túy trên tay K và bị cáo tự giác giao nộp 02 gói ma túy đang bỏ trong túi áo chống nắng mặc trên người. Kết luận giám định: Chất cục bột màu trắng của phong bì niêm phong ký nhận M1 và M2 gửi giám định có tổng trọng lượng 0,162g loại Hê rôn.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” như cáo trạng của VKSND thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo là đúng.

Hiện nay tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, là nguyên nhân làm suy thoái kinh tế, là một trong những tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của giống nòi. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về

chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần xử lý nghiêm.

Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy đã từng bị kết án về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo thành con người lương thiện mà sau khi ra trại một thời gian, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ vào nhân thân và tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thì cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính phòng ngừa chung.

Tuy nhiên quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, nên khi xem xét hình phạt đối với bị cáo cũng cần áp dụng Điểm P Khoản 1 Điều 46 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đánh giá về vật chứng, xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy, điện thoại và số tiền VNĐ, hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi Hành Án là vật cấm lưu hành, phương tiện dùng vào việc phạm tội và tiền do phạm tội mà có. Nên cần áp dụng Khoản 1, Điểm a, c Khoản 2 Điều 76 của BLTTHS để tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và tịch thu sung quỹ nhà nước toàn bộ số tiền và điện thoại.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 99 của BLTTHS và Điểm b Khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thị Kim D phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 của BLHS. Khoản 1, Điểm a, c Khoản 2 Điều 76; Điều 99 của BLTTHS. Điểm b Khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Thị Kim D 30 (Ba mươi) tháng tù, nhưng được trừ đi 02 ngày tạm giữ (Từ ngày 07/ 9/ 2017 đến ngày 09/ 9/ 2017). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ma túy niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, được đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có chữ ký, chữ viết của Trần Thị Thúy H; Lê Thị Thanh L; Vũ Đình L và Nguyễn Trần Đ.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia C1 màu đen bạc kèm theo sim điện thoại vinaphone và 200.000đ tiền ngân hàng nhà nước Việt nam.

Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi Hành Án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 37/THA ngày 23/11/2017 giữa Công an với Thi Hành Án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền áp phí HSST.

Bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7,9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP Thanh Hoá;
- Công an TP Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Lê Thị Hương